TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KỲ SƠN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2023/HSST
Ngày 30 tháng 5 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KỲ SƠN - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vi Thị Khuyên.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Thanh Vân;
Bà Xã Thị Cẩm Tú.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Thu Hằng–Thư ký Toà án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn tham gia phiên toà: Ông Hoàng Anh Tuấn–Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 39/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2023/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2023 đối với:

Bị cáo: **Lương Thị K**; tên gọi khác: Không; sinh ngày 20/4/1980, tại huyện K, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Bản N, xã H, huyện K, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn P (đã chết) và bà Lương Thị Bảo M (đã chết); có chồng là Lô May P và có 05 (Năm) con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/3/2023 đến nay; hiện đang tạm giam; Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn Hùng–Trợ giúp viên thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Người chứng kiến: Anh Moong Văn T; sinh năm 1986; nơi cư trú: Bản N, xã H, huyện K, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ ngày 21/3/2023, Lương Thị K đang trên đường đi làm về đến khu vực bản N, xã H, huyện K, tỉnh Nghệ An thì gặp một người đàn ông không quen biết, tại đây K đã hỏi và mua của người này 01 (một) gói ma túy (Heroine) với

số tiền 20.000 đồng (Hai mươi nghìn) nhằm mục đích để sử dụng. Mua được ma túy, K cất giấu vào túi vải đang đeo trên người rồi đi bộ về nhà. Đến khoảng 16 giờ ngày 24/3/2023, K đang ở nhà tại bản N, xã H, huyện K thì bị tổ công tác Công an huyện Kỳ Sơn phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ số tang vật trên.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vào hồi 21 giờ 00 phút, ngày 24/3/2023 đã xác định: Chất màu trắng (Nghi là ma túy) thu giữ của Lương Thị K sau khi loại bỏ bao bì có tổng khối lượng 0,15 gam (Không phẩy mười lăm).

Kết luận giám định số 372/KL-KTHS (Đ2-MT) ngày 31/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An đã kết luận: Mẫu chất màu trắng thu giữ của Lương Thị K gửi tới giám định là ma túy (Heroine).

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Kỳ Sơn, Lương Thị K đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, mục đích tàng trữ số ma túy trên là để sử dụng.

Về vật chứng của vụ án: Số ma túy (Heroine) có khối lượng còn lại 0,1 gam (Không phẩy một) cùng vỏ giấy niêm phong ban đầu và 01 (một) chiếc túi vải thổ cẩm có nhiều hoa văn, màu sắc khác nhau, có dây đeo màu đen, túi cũ đã qua sử dụng hiện đã được Cơ quan điều tra chuyển sang Chi cục thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn bảo quản theo quy định.

Cáo trạng số: 47/CT-VKS-KS ngày 10/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn đã truy tố bị cáo Lương Thị K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kỳ Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lương Thị K mức án từ 12 (Mười hai) tháng đến 15 (Mười lăm) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo; về xử lý vật chứng theo quy định; về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Về tội danh và điều luật áp dụng đồng ý với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Căn cứ vào các tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ dân trí thấp, nhận thức pháp luật hạn chế, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xử phạt bị cáo mức án thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị, miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo Lương Thị K đồng ý với nội dung bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không có tranh luận gì. Bị cáo nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dụng vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi tố tụng và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Điều tra viên; Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp và đúng quy định pháp luật.

[2] Về việc vắng mặt của người tham gia tố tụng: Tại phiên tòa, vắng mặt người chứng kiến, tuy nhiên quá trình điều tra đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ vụ án. Do đó, sự vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử là có căn cứ, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo Lương Thị K đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 16 giờ, ngày 24/3/2023, tại bản Nọong Ó, xã Hữu Lập, huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An tổ công tác Công an huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An phát hiện, bắt quả tang Lương Thị K có hành vi tàng trữ 0,15 gam (Không phẩy mười lăm) ma túy (Heroine) nhằm mục đích sử dụng. Hành vi đó của bị cáo Lương Thị K đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; Nhân thân người phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi phạm tội nêu trên của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các loại chất gây nghiện. Khi phạm tội bị cáo cũng nhận thức được ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm vì ma túy gây tác hại xấu đến đời sống kinh tế xã hội cũng như sức khỏe của con người và cũng là mầm mống phát sinh các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác, nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật để tàng trữ trái phép làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy hành vi đó phải được xử lý nghiêm minh, cần tuyên phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới đủ điều kiện để vừa tiếp tục cải tạo, giáo dục riêng bị cáo vừa răn đe phòng ngừa chung.

Bị cáo Lương Thị K không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lương Thị K đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nên xét thấy cần áp dụng 01 tình tiết quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

[6] Về các đối tượng liên quan: Trong vụ án này có người đàn ông không quen biết đã bán ma túy cho Lương Thị K, quá trình điều tra không xác định được danh tính cụ thể nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Về vật chứng vụ án: Số ma túy (Heroine) có khối lượng còn lại 0,1 gam (Không phẩy một) và vỏ giấy niêm phong ban đầu, đây là vật Nhà nước cấm lưu hành, tàng trữ nên cần phải tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 (một) chiếc túi vải thổ cẩm có nhiều hoa văn, màu sắc khác nhau, có dây đeo màu đen, túi cũ đã qua sử dụng là vật không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[8] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở các xã có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn vì vậy thuộc trường hợp được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/Nghị quyết: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[9] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Lương Thị K **12 (Mười hai)** tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (ngày 24/3/2023).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) phong bì màu trắng góc trái phía bên trên có dòng chữ "CÔNG AN TỈNH NGHỆ AN, CÔNG AN HUYỆN KỲ SƠN" đang niêm phong, dán kín. Trên mép dán có đầy đủ chữ ký của Hội đồng tham gia niêm phong và dấu điểm chỉ của đối tượng Lương Thị K và đóng các hình dấu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kỳ Sơn, tỉnh Nghệ An. Bên trong có chứa 0,1 gam (Không phẩy một) ma túy (Heroine) và vỏ giấy niêm phong ban đầu.

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) chiếc túi vải thổ cẩm có nhiều hoa văn, màu sắc khác nhau, có dây đeo màu đen, túi cũ đã qua sử dụng thu giữ của Lương Thị K.

(Vật chứng đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 11/5/2023 giữa Công an huyện Kỳ Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kỳ Sơn).

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/Nghị quyết: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lương Thị K.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 30/5/2023)./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Kỳ Sơn;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh Nghệ An;
- CQĐT Công an huyện Kỳ Sơn;
- CQTHAHS huyện Kỳ Sơn;
- CCTHADS huyện Kỳ Sơn;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Vi Thị Khuyên